

**CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT
CƠ BẢN MIỀN NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----oOo-----**

Số: SSH/GT-HCCB

Về việc giải trình sự biến động lợi nhuận sau thuế BCTC hợp nhất quý 2 năm 2017 so với cùng kỳ năm trước

Tp. HCM, ngày 21 tháng 07 năm 2017.

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM**

Công ty: Công ty cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam (CSV)
Trụ sở chính: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh
Điện thoại: (08) 38296620 - 38225373
Fax: (08) 38239109 - 38243166
Website: www.sochemvn.com
Email: sbcc@sochemvn.com

Căn cứ báo cáo tài chính hợp nhất quý 2 năm 2017, Công ty cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam (mã chứng khoán CSV) xin được giải trình biến động lợi nhuận sau thuế BCTC hợp nhất quý 2 năm 2017 so với quý 2 năm 2016 như sau:

Loại báo cáo	Lợi nhuận sau thuế		Chênh lệch (1) – (2)	Tỷ lệ tăng (%)
	Quý 2/2017 (1)	Quý 2/2016 (2)		
Báo cáo tài chính hợp nhất	61.870.281.021	49.978.430.536	11.891.850.484	+23,79%

Nguyên nhân:

STT	Chỉ tiêu	Quý 2/2017	Quý 2/2016	Chênh lệch
(I)	(II)	(III)	(IV)	(V) = (III) – (IV)
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	363.257.934.794	435.287.271.453	-70.299.370.574
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu			
3.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	363.257.934.794	435.287.271.453	-70.299.370.574
4.	Giá vốn hàng bán	265.301.044.286	326.802.112.738	-61.501.068.451
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	97.956.890.508	108.485.158.715	-10.528.268.207
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	5.896.544.378	4.636.544.103	1.260.000.275
7.	Chi phí tài chính	894.564.028	2.382.603.882	-1.488.039.854
8.	Chi phí bán hàng	17.370.001.700	21.892.122.818	-4.522.121.118
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.521.204.015	21.433.062.789	-13.911.858.774
10.	Lợi nhuận/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh	78.067.665.143	67.413.913.329	10.653.751.814
11.	Thu nhập khác	400.913.782	-69.052.028	469.965.810
12.	Chi phí khác	860.795.116	3.673.516.510	-2.812.721.394
13.	Lợi nhuận khác	-459.881.334	-3.742.568.538	3.282.687.204



STT	Chỉ tiêu	Quý 2/2017	Quý 2/2016	Chênh lệch
(I)	(II)	(III)	(IV)	(V) = (III) – (IV)
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	77.607.783.809	63.671.344.791	13.936.439.017
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	15.737.502.788	13.623.874.876	2.113.627.912
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		69.039.379	-69.039.379
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	61.870.281.021	49.978.430.536	11.891.850.484

Lợi nhuận kế toán trước thuế quý 2/2017 tăng 13.936 triệu đồng, và lợi nhuận sau thuế quý 2/2017 tăng 11.892 triệu đồng (tương ứng tăng 23,79%) so với cùng kỳ năm trước do một số nguyên nhân chính:

- Mặc dù doanh thu quý 2/2017 giảm 70.299 triệu đồng (tỷ lệ giảm 15,98%, nguyên nhân chủ yếu do doanh thu của công ty con trong kỳ giảm) so với quý 2/2016, nhưng:

- Tổng chi phí (giá vốn hàng bán, chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí khác) quý 02/2017 so với quý 02/2016 giảm 81.236 triệu đồng (tỷ lệ giảm 22,39%), trong đó giá vốn hàng bán quý 2/2017 so với quý 02/2016 giảm 61.501 triệu đồng (tỷ lệ giảm 18,82%). Trong đó, giá vốn hàng bán giảm do các yếu tố chính phát sinh tại Công ty mẹ:

+ Khấu hao TSCĐ quý 2/2017 giảm 9.678 triệu đồng (tỷ lệ giảm 50,83%) so với cùng kỳ năm ngoái.

+ Hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho 4.706 triệu đồng (do quý 2/2017 tiêu thụ được 18.402 tấn quặng bô xít đã trích lập dự phòng trước đó)

+ Hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi phát sinh tại Công ty con là: 8.129 triệu đồng (do thu hồi được một phần nợ khó đòi đã trích dự phòng trước đó)

Trên đây là những nguyên nhân chính, chủ yếu dẫn đến lợi nhuận sau thuế BCTC hợp nhất quý 2/2017 tăng so với quý 2/2016.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận

- Như trên
- Lưu VT, HĐQT, CBTT



Nguyễn Hữu Thọ